

TUẦN: 2

Thứ hai ngày 12 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN HỌC VẦN
BÀI 4: o – ô (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết các âm và chữ cái o, ô; đánh vần đúng, đọc đúng tiếng có mô hình “âm đầu+ âm chính”: co, cô.
- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm (hoặc được GV hướng dẫn phát âm) và tự phát hiện được tiếng có âm o, âm ô; tìm được chữ o, chữ ô trong bộ chữ.
- Viết đúng các chữ cái o, ô, tiếng co, cô.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn học vần, SGK TV1 -Tập 1
- HS: Bộ ĐDTV, SGK TV1 -Tập 1, vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HĐ của GV	HĐ của HS	ĐDDH
5'	1. Hoạt động mở đầu:	Tiết 1 -GV cho HS hát 1 bài	-HS hát	Nhạc
2'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: a. Giới thiệu bài:	-GV giới thiệu và ghi tên bài	-HS nhắc lại	Phấn màu
15'	b. Chia sẻ và khám phá Bài tập 1: b.1. Dạy âm o, chữ o <i>*MT: Giúp HS nhận biết được âm o. HS biết đánh vần, đọc đúng tiếng cờ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu tranh lá cờ - Đây là cái gì? - GV nêu ý nghĩa của lá cờ - GV đưa tiếng cờ - GV đọc mẫu -> y/c HS đọc nối tiếp theo tổ, ĐT - GV chỉ tiếng cờ và mô hình tiếng cờ - GV yêu cầu HS phân tích tiếng cờ - GV yêu cầu HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ mô hình, đánh vần mẫu - GV y/c HS đánh vần - GV y/c HS đọc trơn - Yêu cầu HS nhắc lại 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS trả lời - HS lắng nghe - HS đọc (CN, ĐT) - HS quan sát - HS phân tích - HS lắng nghe - HS quan sát - HS đọc nối tiếp theo tổ-> cả lớp đồng thanh - HS quan sát 	Slide Slide Slide
	b.2. Dạy âm ô, chữ ô	- Tương tự dạy âm o, chữ o	- HS thực hiện	Slide

	<p><i>*MT: Giúp HS nhận biết được âm ô. HS biết đánh vần, đọc đúng tiếng cô</i></p> <p>Củng cố: <i>MT: Củng cố lại 2 âm, tiếng vừa học. HS ghép được tiếng co, cô từ bộ đồ dung.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: + Hôm nay chúng ta học 2 âm mới nào? + Hôm nay chúng ta đã học tiếng mới nào? - GV yêu cầu HS đọc lại 2 âm mới và tiếng mới - GV yêu cầu HS ghép âm o – ô, tiếng co, cô. - GV yêu cầu 3 HS lên bảng giơ bảng gài. - GV yêu cầu HS nhận xét. - GV nhận xét - Y/c HS đọc lại bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS trả lời - HS đọc (CN, ĐT) - HS ghép trên BDD - HS thực hiện - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đọc (CN, ĐT) 	BDD
1'	Nghỉ giải lao	GV cho HS vừa hát 1 bài vừa cất bộ đồ dùng	HS thực hiện	Slide
10'	<p>3. Luyện tập, thực hành</p> <p>3.1. Mở rộng vốn từ</p> <p>Bài tập 2: <i>*MT: Giúp HS tự phát hiện được tiếng có âm o.</i></p>	<p>BT 2: Vừa nói tiếng có âm o vừa vỗ tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc y/c của BT - GV chiếu từng hình trên bảng, YCHS thảo luận theo nhóm đôi nêu tên các sự vật trong bài và vỗ tay tìm tiếng có âm o. - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả: + GV yêu cầu các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận. + GV yêu cầu HS nhận xét. + GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng. - GV yêu cầu HS đọc lại các tiếng chứa âm o trong bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS thảo luận theo nhóm đôi - 2 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc (CN, TT) - HS tìm 	Slide

		- GV yêu cầu HS tìm thêm một số tiếng chứa âm ơ ngoài bài.		
	3.2. Mở rộng vốn từ Bài tập 3: <i>*MT: Giúp HS tự phát hiện được tiếng có âm ô.</i>	BT 3: Tìm tiếng có âm ô. - GV đọc y/c của BT - GV y/c HS nối âm ô với tranh có tiếng chứa âm ô vào VBT - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả: + GV yêu cầu 2,3 HS lên trình bày + GV yêu cầu HS nhận xét. + GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng. - GV yêu cầu HS đọc lại các tiếng chứa âm ô trong bài - GV y/c HS tìm thêm tiếng ở ngoài có âm ô?	- HS lắng nghe - HS làm bài vào VBT - 2,3 HS lên trình bày - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc (CN, TT) - HS tìm	
3'	Bài tập 4: Tìm chữ o, chữ ô. <i>*MT: Giúp HS ghi nhớ âm o, ô</i>	- GV nêu yêu cầu - YCHS làm bài vào VBT - Chữa bài	- HS lắng nghe - HS làm bài - HS QS - NX - HS QS, lắng nghe	Slide
		Tiết 2		
10'	3.3 Luyện đọc lại: <i>*MT: Giúp HS củng cố lại các kiến thức đã học của tiết trước.</i>	- GV lần lượt đưa mô hình -> HS đọc, kết hợp đánh vần, phân tích. - GV lần lượt gọi HS đọc các âm, tiếng, kết hợp đánh vần, phân tích. -GV YC HS đọc hai trang vừa học. - YCHS nói lại tên các sự vật, con vật có chứa âm o, ô ở BT2, 3 - GV nhận xét	- 2 - 4 HS - 6 - 8 HS đọc âm, đọc trơn, đánh vần, phân tích. - 2- 3 HS - HS thực hiện - HS lắng nghe	Slide
3'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS vừa hát vừa lấy bảng con	- HS thực hiện	Slide
15'	3.4 Tập viết (bảng con) <i>MT: HS viết được trên bảng con các tiếng: ơ, d, cờ, da.</i>			

	<p>a. Viết chữ o, ô.</p> <p>b, Viết chữ co, cô</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu bài mẫu giới thiệu - YCHS đọc - GV phân tích cấu tạo, độ cao, độ rộng các con chữ: <ul style="list-style-type: none"> + Chữ o gồm có mấy nét? + Chữ o cao mấy ô li? Rộng mấy ô li? + Chữ ô gồm những nét nào? + Chữ ô cao mấy ô li? - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ o, ô. - Yêu cầu HS viết bảng (GV lưu ý HS tư thế ngồi viết) - GV gọi 3 HS mang bảng lên trước lớp - GV yêu cầu nhận xét - GV nhận xét, sửa lỗi bằng phấn màu vào bài của HS - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ co, cô + chữ co: Viết chữ c (nét cong trái, cao 2 li) sau đó viết chữ o (nét cong kín, cao 2 li) + Chữ cô: Viết tiếng co, thêm dấu mũ trên chữ o để thành tiếng cô. - GV yêu cầu HS viết vào bảng con - GV gọi 3 HS lên bảng - GV YCHS nhận xét - GV nhận xét, sửa lỗi bằng phấn màu vào bài của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc CN, TT - HS quan sát, trả lời - HS quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - 3 HS mang bảng lên - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe - HS quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - 3 HS mang bảng lên - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe 	<p>Bảng phụ</p> <p>Bảng con, phấn màu</p>
3'	*Dặn dò	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Dặn dò : <ul style="list-style-type: none"> + Nhắc HS về nhà đọc bài và tìm thêm tiếng có âm o, ô ngoài bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe 	

*** Điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN 2

Thứ ba ngày 13 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN HỌC VẦN
BÀI 5: cỏ – cọ (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết thanh hỏi và dấu hỏi, thanh nặng và dấu nặng.
- Biết đánh vần tiếng có mô hình “âm đầu + âm chính + thanh”: **cỏ, cọ**.
- Nhìn hình minh họa, phát âm (hoặc được giáo viên hướng dẫn phát âm), tự tìm được tiếng có thanh hỏi, thanh nặng.
- Đọc đúng bài Tập đọc.
- Viết đúng các tiếng **cỏ, cọ, cỏ, cộ** (trên bảng con)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn học vần, SGK TV1 -Tập 1
- HS: Bộ ĐDTV, SGK TV1 - Tập 1, vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	ĐDDH
5'	1. Hoạt động mở đầu: <i>*MT: Tạo hứng thú cho HS</i>	- YC HS hát 1 bài	- HS hát	Nhạc
2'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: a. Giới thiệu bài:	-GV giới thiệu tên bài	- HS nhắc lại tên bài cỏ cọ	Chữ mẫu, phấn màu
17'	b. Chia sẻ và khám phá Bài tập 1: b.1. Dạy tiếng cỏ <i>*MT:</i> <i>- Nhận biết thanh hỏi và dấu hỏi, thanh nặng và dấu nặng</i> <i>- Biết đánh vần tiếng có mô hình “âm đầu + âm chính + thanh”: cỏ, cọ</i>	- GV chiếu hình cây cỏ; chỉ hình, hỏi: Đây là cây gì? - GV đưa tiếng cỏ . GV hỏi: Trong tiếng cỏ có âm gì đã học? - GV giới thiệu dấu thanh mới: thanh hỏi, dấu hỏi -Yêu cầu HS đọc co – hỏi – cỏ - Yêu cầu HS phân tích: cỏ - GV hướng dẫn HS nhìn mô hình đánh vần đọc trơn kết hợp động tác tay tiếng cỏ	- HS trả lời - HS trả lời - HS đọc - HS phân tích - CN - TT phân tích - CN - TT đánh vần	Slide
	b.2. Dạy tiếng cọ	- GV đưa hình ảnh cây cọ, hỏi: Đây là cây gì? - GV đưa tiếng cọ	- HS trả lời - HS trả lời	Slide

	<p>* Củng cố: <i>MT: Củng cố lại 2 dấu, 2 tiếng vừa học.</i></p> <p>b.3.Ghép chữ <i>MT: HS ghép được tiếng cỏ, cọ từ bộ đồ dùng</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Trong tiếng cọ có âm gì đã học? - GV giới thiệu thanh nặng, dấu nặng - GV yêu cầu HS đọc: co – nặng – cọ - GV yêu cầu HS phân tích: cọ - Hướng dẫn HS nhìn mô hình đánh vần, đọc trơn kết hợp động tác tay tiếng cọ - GV hỏi: 2 dấu thanh mới học là gì? - GV hỏi: 2 tiếng mới học là gì? - Yêu cầu HS ghép bảng gài tiếng cỏ, cọ - GV gọi 2 - 3 HS lên bảng, giơ bảng gài. - GV nhận xét, khen ngợi 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - HS phân tích - CN- TT phân tích - CN-TT đánh vần - HS trả lời - HS trả lời - HS ghép âm tiếng cỏ, cọ vào bảng gài - 2 - 3 HS lên bảng, giơ bảng gài. - HS nhận xét 	
3'	Nghỉ giải lao	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS vừa hát 1 bài vừa cất bộ đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện 	
8'	<p>3. Luyện tập, thực hành</p> <p>3.1. Mở rộng vốn từ <i>MT: Nhìn hình minh họa, phát âm (hoặc được giáo viên hướng dẫn phát âm), tự tìm được tiếng có thanh hỏi</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu bài tập 3: Tiếng nào có thanh hỏi? - GV chỉ vào từng hình (SGK trang 15) và HS nêu tiếng có thanh hỏi - GV chỉ và yêu cầu cả lớp nhắc lại các tiếng. - GV yêu cầu HS nối dấu hỏi với hình chứa tiếng có thanh hỏi trong VBT - GV chỉ hình, HS vừa nêu tiếng có thanh hỏi vừa vỗ tay 1 cái, nói thầm tiếng không có thanh hỏi và không vỗ tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS nêu tiếng có thanh hỏi - Cả lớp nêu đồng thanh - HS thực hiện - HS nối. - HS thực hiện 	Slide
	<p>3.2. Mở rộng vốn từ <i>*MT: Nhìn hình minh họa, phát âm (hoặc được giáo viên hướng dẫn</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS nói tiếng có thanh hỏi ngoài bài. - GV nêu yêu cầu bài tập 4: Tiếng nào có thanh nặng? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nói tiếng có thanh hỏi ngoài bài. - 1 HS nêu tiếng có thanh nặng - HS thực hiện 	Slide

	<i>phát âm), tự tìm được tiếng có thanh nặng</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ vào từng hình (SGK trang 15) và HS nêu tiếng có thanh nặng - GV yêu cầu HS nói trong VBT - GV chỉ hình. HS nói to tiếng có thanh nặng và vỗ tay, nói nhỏ tiếng có thanh nặng và không vỗ tay. - GV yêu cầu HS nói tiếng có thanh nặng ngoài bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nói - HS thực hiện - HS nói tiếng có thanh nặng ở ngoài bài. 	
		Tiết 2		
17'	<p>3.3. Tập đọc Bài tập 4: <i>*MT: HS đọc được các từ trong bài tập đọc, hiểu được nghĩa của các từ.</i></p>	<p>a, Giới thiệu bài tập đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu nội dung bài 4; giới thiệu bài tập đọc. <p>b, Luyện đọc từ ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ hình (1), hỏi: Gà trông đang làm gì? - GV chỉ chữ, yêu cầu HS đọc - GV chỉ hình (2), hỏi: Đây là con gì? - GV: <i>Con cò thường thấy ở làng quê Việt Nam. Con cò tượng trưng cho sự chăm chỉ, cần cù, chịu thương chịu khó của người nông dân.</i> - GV chỉ chữ, yêu cầu HS đọc. - GV chỉ hình (3), hỏi: Đây là cái gì? - GV chỉ chữ, yêu cầu HS đọc. - GV chỉ vào cổ hươu hình (4), hỏi: Đây là cái gì? - GV chỉ chữ, yêu cầu HS đọc. - GV chỉ hình theo thứ tự đảo lộn cho HS. <p>c, GV đọc mẫu: ồ... ó... ồ..., cò, ô, cò.</p> <p>d, Thi đọc cả bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS luyện đọc toàn bài theo nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS trả lời - HS đọc CN – ĐT. - HS trả lời - HS lắng nghe - HS đọc CN – ĐT. - HS trả lời. - HS đọc CN – ĐT. - HS trả lời. - HS đọc CN – ĐT. - HS quan sát - HS lắng nghe - HS luyện đọc theo nhóm 	Slide

		<p>đôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho các cặp HS thi đọc - GV tổ chức cho các tổ thi đọc - GV tổ chức cho 2 HS thi đọc. - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh * GV yêu cầu cả lớp nhìn SGK đọc lại toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 cặp HS thi đọc - 2-3 tổ thi đọc - 2 HS thi đọc - Cả lớp đọc ĐT - HS nhìn SGK, đọc ĐT 	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS vừa hát vừa lấy bảng con	- HS thực hiện	Slide bài hát
15'	<p>3.4. Tập viết <i>MT: HS viết được trên bảng con các dấu ?, .; tiếng cỏ, cỏ, cọ, cộ.</i></p> <p>a) Viết dấu hỏi, tiếng cỏ, cỏ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa bài mẫu giới thiệu: cỏ, cọ, cỏ, cộ - GV phân tích độ cao, vị trí dấu thanh. - GV hướng dẫn HS viết + nêu quy trình: + Dấu hỏi: viết 1 nét cong từ trên xuống (7). + Tiếng cỏ: viết chữ c, tiếp đến chữ o, dấu hỏi đặt ngay ngắn trên o, cách một khoảng ngắn, không dính sát o hoặc cách quá xa o, không nghiêng trái hay phải. + Tiếng cộ: viết chữ c, tiếp đến chữ ô, dấu hỏi đặt trên ô. - Yêu cầu HS viết vào bảng con. - Nhận xét 2- 3 bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nội dung bài viết - HS quan sát - HS quan sát 	<p>Chữ mẫu</p> <p>Phân màu</p>
	b) Viết dấu nặng, tiếng cọ, cộ	<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS viết + nêu quy trình: + Dấu nặng là một dấu chấm (.). + Tiếng cọ: viết chữ c, tiếp đến chữ o, dấu nặng đặt dưới o, không dính sát o. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết bảng - HS lắng nghe - HS quan sát 	Phân màu

		+ Tiếng cộ : viết chữ c , tiếp đến chữ ô , dấu nặng đặt dưới ô . - Yêu cầu HS viết vào bảng con - Nhận xét 2- 3 bảng	- HS viết bảng - HS lắng nghe	
3'	*Dặn dò	- GV nhận xét tiết học. - Dặn dò	- HS lắng nghe	

*** Điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 2

Thứ tư ngày 14 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN HỌC VĂN
BÀI 6: ơ – d (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết các âm và chữ cái ơ, d; đánh vần đúng, đọc đúng tiếng có mô hình “âm đầu+ âm chính” và “âm đầu+ âm chính+thanh”.
- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm và tự phát hiện được tiếng có âm ơ, âm d; tìm được chữ ơ, chữ d trong bộ chữ.
- Viết đúng các chữ và tiếng: ơ, d, cờ, da.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn học vần, SGK TV1 -Tập 1
- HS: Bộ ĐDTV, SGK TV1 -Tập 1, vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
2'	1. Hoạt động mở đầu: <i>*MT: Tạo hứng thú cho HS</i>	Tiết 1 - YC HS hát 1 bài	-HS hát	Nhạc
3'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: a.Giới thiệu bài:	- GV chiếu chữ: ơ, d - Bạn nào cho cô biết đây là chữ gì? - GV nhận xét, dẫn vào bài: Hôm nay chúng ta sẽ học âm ơ và chữ ơ, âm d và chữ d - GV chỉ từng chữ và y/c HS đọc - GV giới thiệu chữ in hoa (Ơ, D) - GV ghi bảng, yêu cầu HS nhắc lại tên bài	- HS quan sát - HS trả lời - HS lắng nghe - HS đọc (CN, ĐT) - HS quan sát - HS nhắc lại tên bài	Phấn màu Slide
17'	b.Chia sẻ và khám phá Bài tập 1: b.1. Dạy âm ơ, chữ ơ <i>*MT: Giúp HS nhận biết được</i>	- GV chiếu tranh lá cờ - Đây là cái gì? - GV nêu ý nghĩa của lá cờ	- HS quan sát, trả lời câu hỏi - HS lắng nghe	Slide

	<p><i>âm ơ. HS biết đánh vần, đọc đúng tiếng cờ.</i></p> <p>b.2. Dạy âm d, chữ d <i>*MT: Giúp HS nhận biết được âm d. HS biết đánh vần, đọc đúng tiếng da</i></p> <p>Củng cố: <i>*MT: Củng cố lại 2 âm, tiếng vừa học. HS ghép được tiếng cờ, da từ bộ đồ dùng.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa tiếng cờ - GV đọc mẫu -> y/c HS đọc nối tiếp theo tổ, ĐT - GV chỉ tiếng cờ và mô hình tiếng cờ - GV yêu cầu HS phân tích tiếng cờ - GV yêu cầu HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ mô hình, đánh vần mẫu - GV y/c HS đánh vần - GV y/c HS đọc trơn - Yêu cầu HS nhắc lại - Tương tự dạy âm ơ, chữ d - GV hỏi: + Hôm nay chúng ta học 2 âm mới nào? + Hôm nay chúng ta đã học tiếng mới nào? - GV yêu cầu HS đọc lại 2 âm mới và tiếng mới - GV yêu cầu HS ghép âm ơ – d, tiếng cờ, da. - GV yêu cầu 3 HS lên bảng giơ bảng gài. - GV yêu cầu HS nhận xét. - GV nhận xét - Y/c HS đọc lại bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nối tiếp theo tổ-> cả lớp đồng thanh - HS quan sát - HS phân tích - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe - HS quan sát, lắng nghe - HS đánh vần (cá nhân, ĐT) - HS đọc trơn (cá nhân, ĐT) - HS thực hiện - HS trả lời - HS trả lời - HS đọc (CN, ĐT) - HS ghép trên BDD - HS thực hiện - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đọc (CN, ĐT) 	<p>Slide</p> <p>BDD</p>
2'	Nghỉ giải lao	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS vừa hát 1 bài vừa cất bộ đồ dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện 	Slide
10'	<p>3. Luyện tập, thực hành</p> <p>3.1. Mở rộng vốn từ</p> <p>Bài tập 2: <i>*MT: Giúp HS tự phát hiện</i></p>	<p>BT 2: Vừa nói tiếng có âm ơ vừa vỗ tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc y/c của BT - GV chiếu từng hình trên bảng, YCHS thảo 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS thảo luận theo nhóm đôi 	Slide

	<p><i>được tiếng có âm ơ.</i></p>	<p>luận theo nhóm đôi nêu tên các sự vật trong bài và vỗ tay tìm tiếng có âm ơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả: + GV yêu cầu các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận. + GV yêu cầu HS nhận xét. + GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng. - GV yêu cầu HS đọc lại các tiếng chứa âm ơ trong bài - GV yêu cầu HS tìm thêm một số tiếng chứa âm ơ ngoài bài 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc (CN, TT) - HS tìm 	
	<p>3.2. Mở rộng vốn từ Bài tập 3: <i>*MT: Giúp HS tự phát hiện được tiếng có âm d.</i></p>	<p>BT 3: Tìm tiếng có âm d.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc y/c của BT - GV y.c HS nối âm d với tranh có tiếng chứa âm d vào VBT - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả: + GV yêu cầu 2,3 HS lên trình bày + GV yêu cầu HS nhận xét. + GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng. - GV yêu cầu HS đọc lại các tiếng chứa âm d trong bài - GV y/c HS tìm thêm tiếng ở ngoài có âm d? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS làm bài vào VBT - 2,3 HS lên trình bày - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc (CN, TT) - HS tìm 	Slide
		Tiết 2		
12'	<p>3.3 Tập đọc (Bài tập 4) <i>*MT: HS đọc được các từ trong bài tập đọc, hiểu được nghĩa của các từ.</i></p>	<p>a. Giới thiệu bài tập đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu nội dung bài; giới thiệu bài tập đọc. <p>b. Luyện đọc từ ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu hình 1, GV chỉ chữ cờ; YCHS đọc trơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) 	Slide Slide

		<ul style="list-style-type: none"> - GV giải nghĩa từ cò: <i>cò (hình trong bài là lá cò ngũ sắc - năm sắc, năm màu, dùng trong các lễ hội)</i> - GV chiếu hình 2, GV chỉ chữ cá cò; YCHS đọc tron. - GV giải nghĩa từ cá cò: <i>cò (hình trong bài là lá cò ngũ sắc - năm sắc, năm màu, dùng trong các lễ hội)</i> - GV chiếu hình 3, GV chỉ chữ da cá; YCHS đọc tron. - GV giải nghĩa từ da cá - GV chiếu hình 4, GV chỉ chữ cò cò; YCHS đọc tron. - GV giải nghĩa từ cò cò - GV chiếu cả 4 hình, chỉ từ theo thứ tự đảo lộn, YCHS đọc. c. GV đọc mẫu: cò, cá cò, da cá, cò cò. d. Thi đọc cả bài: - GV yêu cầu HS luyện đọc toàn bài theo nhóm đôi. - GV tổ chức cho các cặp HS thi đọc - GV tổ chức cho các tổ thi đọc - GV tổ chức cho 2 HS thi đọc. - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh * GV yêu cầu cả lớp nhìn SGK đọc lại toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS luyện đọc theo nhóm - 2-3 cặp HS thi đọc - 2-3 tổ thi đọc - 2 HS thi đọc - Cả lớp đọc ĐT - HS nhìn SGK, đọc ĐT 	
3'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS vừa hát vừa lấy bảng con	- HS thực hiện	Slide bài hát
15'	3.4 Tập viết (bảng con) <i>MT: HS viết được trên bảng con các tiếng: ơ, d, cò, da.</i> a, Viết chữ ơ, d.	- GV chiếu bài mẫu giới thiệu	- HS quan sát, lắng nghe.	Bảng phụ

		<ul style="list-style-type: none"> - YCHS đọc - GV phân tích cấu tạo, độ cao, độ rộng các con chữ: + Chữ ơ gồm có mấy nét? + Chữ ơ cao mấy ô li? Rộng mấy ô li? + Chữ d gồm những nét nào? + Chữ d cao mấy ô li? - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ ơ, d. - Yêu cầu HS viết bảng (GV lưu ý HS tư thế ngồi viết) - GV gọi 3 HS mang bảng lên trước lớp - GV yêu cầu nhận xét - GV nhận xét, sửa lỗi bằng phấn màu vào bài của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc CN, TT - HS quan sát, trả lời - HS quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - 3 HS mang bảng lên - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe 	
	b, Viết chữ cờ, da	<ul style="list-style-type: none"> - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ: + chữ cờ: Viết chữ c (nét cong trái, cao 2 li) sau đó viết chữ ơ (nét cong kín, cao 2 li) *Lưu ý HS viết c sát o để nối với o + Chữ da: Viết chữ d (cao 4 ô li) sau đó viết chữ a (cao 2 ô li) *Lưu ý: HS viết chữ d và chữ a để sát nét với nhau. - GV yêu cầu HS viết vào bảng con - GV gọi 3 HS lên bảng - GV YCHS nhận xét - GV nhận xét, sửa lỗi bằng phấn màu vào bài của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - 3 HS mang bảng lên - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe 	Bảng con, phấn màu
3'	*Dặn dò	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Dặn dò : + Nhắc HS về nhà đọc bài và tìm thêm tiếng có âm ơ, d ngoài bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe 	

*** Điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....
.....

TUẦN: 2

Thứ năm ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN HỌC VẦN
BÀI 7: đ – e (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết các âm và chữ cái đ, e; đánh vần đúng, đọc đúng tiếng có mô hình “âm đầu+ âm chính + thanh”.
- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm và tự phát hiện được tiếng có âm đ, âm e; tìm được chữ đ, chữ e trong bộ chữ.
- Viết đúng các chữ, tiếng và chữ số: đ, e, đe, 0, 1.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn học vần, SGK TV1 -Tập 1
- HS: Bộ ĐDTV, SGK TV1 -Tập 1, vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
2'	1. Hoạt động mở đầu: <i>*MT: Tạo hứng thú cho HS</i>	Tiết 1 - YC HS hát 1 bài	-HS hát	Nhạc
3'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: a.Giới thiệu bài:	- GV chiếu chữ: đ, e - Bạn nào cho cô biết đây là chữ gì? - GV nhận xét, dẫn vào bài: Hôm nay chúng ta sẽ học âm đ và chữ đ, âm e và chữ e - GV chỉ từng chữ và y/c HS đọc - GV giới thiệu chữ in hoa (Đ, E) - GV ghi bảng, yêu cầu HS nhắc lại tên bài	- HS quan sát - HS trả lời - HS lắng nghe - HS đọc (CN, ĐT) - HS quan sát - HS nhắc lại tên bài	Phấn màu Slide
17'	b.Chia sẻ và khám phá			

	<p>Bài tập 1: <i>*MT: Giúp HS nhận biết được âm đ, âm e. HS biết đánh vần, đọc đúng tiếng đe</i></p> <p>Củng cố: <i>*MT: Củng cố lại 2 âm, tiếng vừa học. HS ghép được tiếng đe từ bộ đồ dung.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu tranh cái đe - Đây là cái gì? - GV nêu ý nghĩa của cái đe: Đây là cái đe của thợ rèn, thường thấy ở làng quê ngày xưa. Bây giờ các em rất hiếm khi nhìn thấy cái đe. Cái đe bằng sắt rất nặng. Thợ rèn đặt thanh sắt đã nung đỏ lên đe, dùng búa sắt đập mạnh để làm mỏng thanh sắt, rèn dao, liềm... - GV đưa tiếng đe - GV đọc mẫu -> y/c HS đọc nối tiếp theo tổ, ĐT - GV chỉ tiếng đe và mô hình tiếng đe - GV yêu cầu HS phân tích tiếng đe - GV yêu cầu HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ mô hình, đánh vần mẫu - GV y/c HS đánh vần - GV y/c HS đọc trơn - Yêu cầu HS nhắc lại - GV hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay chúng ta học 2 âm mới nào? + Hôm nay chúng ta đã học tiếng mới nào? - GV yêu cầu HS đọc lại 2 âm mới và tiếng mới - GV yêu cầu HS ghép âm đ – e, tiếng đe. - GV yêu cầu 3 HS lên bảng giơ bảng gài. - GV yêu cầu HS nhận xét. - GV nhận xét - Y/c HS đọc lại bài 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, trả lời câu hỏi - HS lắng nghe - HS đọc nối tiếp theo tổ-> cả lớp đồng thanh - HS quan sát - HS phân tích - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe - HS quan sát, lắng nghe - HS đánh vần (cá nhân, ĐT) - HS đọc trơn (cá nhân, ĐT) - HS trả lời - HS trả lời - HS đọc (CN, ĐT) - HS ghép trên BDD - HS thực hiện - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đọc (CN, ĐT) 	<p>Slide</p> <p>BDD</p>
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS vừa hát 1 bài vừa cất bộ đồ dung.	- HS thực hiện	Slide

10'	<p>3. Luyện tập, thực hành 3.1. Mở rộng vốn từ Bài tập 2: <i>*MT: Giúp HS tự phát hiện được tiếng có âm đ.</i></p>	<p>BT 2: Tiếng nào có âm đ? - GV đọc y/c của BT - GV chiếu từng hình trên bảng, YCHS thảo luận theo nhóm đôi nêu tên các sự vật trong bài và nối đ với hình chứa tiếng có âm đ. - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả: + GV yêu cầu các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận. + GV yêu cầu HS nhận xét. + GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng. - GV yêu cầu HS đọc lại các tiếng chứa âm đ trong bài - GV yêu cầu HS tìm thêm một số tiếng chứa âm đ ngoài bài</p>	<p>- HS lắng nghe - HS thảo luận theo nhóm đôi</p> <p>- 2 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc (CN, TT)</p> <p>- HS tìm</p>	Slide
	<p>3.2. Mở rộng vốn từ Bài tập 3: <i>*MT: Giúp HS tự phát hiện được tiếng có âm e.</i></p>	<p>BT 3: Tiếng nào có âm e. - GV đọc y/c của BT - GV y/c HS nối âm e với tranh có tiếng chứa âm e vào VBT - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả: + GV yêu cầu 2,3 HS lên trình bày + GV yêu cầu HS nhận xét. + GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng. - GV yêu cầu HS đọc lại các tiếng chứa âm e trong bài - GV y/c HS tìm thêm tiếng ở ngoài có âm e?</p>	<p>- HS lắng nghe - HS làm bài vào VBT</p> <p>- 2,3 HS lên trình bày</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc (CN, TT)</p> <p>- HS tìm</p>	Slide
		Tiết 2		
12'	3.3 Tập đọc (Bài tập 4)	a, Giới thiệu bài tập đọc:		

<p><i>*MT: HS đọc được các từ trong bài tập đọc, hiểu được nghĩa của các từ.</i></p>	<p>- GV chiếu nội dung bài; giới thiệu bài tập đọc.</p> <p>b, Luyện đọc từ ngữ</p> <p>- GV chiếu hình 1, GV chỉ chữ đa; YCHS đọc trơn.</p> <p>- GV giải nghĩa từ: đa (loại cây to, có rễ phụ mọc từ cành thông xuống đất, trồng để lấy bóng mát, thường thấy ở làng quê Việt Nam).</p> <p>- GV chiếu hình 2, GV chỉ chữ đò; YCHS đọc trơn.</p> <p>- GV giải nghĩa từ: đò (con đò), còn gọi là con thuyền chở khách qua sông.</p> <p>- GV chiếu hình 3, GV chỉ chữ đồ; YCHS đọc trơn.</p> <p>- GV giải nghĩa từ đồ</p> <p>- GV chiếu hình 4, GV chỉ chữ đồ; YCHS đọc trơn.</p> <p>- GV giải nghĩa từ: đồ (hình 2 chiếc ghế bị đồ).</p> <p>- GV chiếu hình 5, GV chỉ chữ dẻ; YCHS đọc trơn.</p> <p>- GV giải nghĩa từ: dẻ (Hạt dẻ, ăn rất thơm, bùi).</p> <p>- GV chiếu cả 5 hình, chỉ từ theo thứ tự đảo lộn, YCHS đọc.</p> <p>c, GV đọc mẫu: đa, đò, đồ, đồ, dẻ</p> <p>d, Thi đọc cả bài:</p> <p>- GV yêu cầu HS luyện đọc toàn bài theo nhóm đôi.</p> <p>- GV tổ chức cho các cặp HS thi đọc</p> <p>- GV tổ chức cho các tổ thi đọc</p> <p>- GV tổ chức cho 2 HS thi đọc.</p> <p>- GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh</p>	<p>- HS quan sát, lắng nghe</p> <p>- HS đọc (CN,ĐT)</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc (CN,ĐT)</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc (CN,ĐT)</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc (CN,ĐT)</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc (CN,ĐT)</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc (CN,ĐT)</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS luyện đọc theo nhóm</p> <p>- 2-3 cặp HS thi đọc</p> <p>- 2-3 tổ thi đọc</p> <p>- 2 HS thi đọc</p> <p>- Cả lớp đọc ĐT</p>	<p>Slide</p> <p>Slide</p>
--------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------

		* GV yêu cầu cả lớp nhìn SGK đọc lại toàn bài.	- HS nhìn SGK, đọc ĐT	
3'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS vừa hát vừa lấy bảng con	- HS thực hiện	Slide bài hát
15'	3.4 Tập viết (bảng con) <i>*MT: HS viết được trên bảng con các tiếng: e, đ, đê; các chữ số: 0, 1</i> a, Viết chữ đ, e; đê	<ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu bài mẫu giới thiệu - YCHS đọc - GV phân tích cấu tạo, độ cao, độ rộng các con chữ: <ul style="list-style-type: none"> + Chữ đ gồm có mấy nét? + Chữ đ cao mấy ô li? Rộng mấy ô li? + Chữ e gồm những nét nào? + Chữ e cao mấy ô li? - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ đ, e; đê. - Yêu cầu HS viết bảng (GV lưu ý HS tư thế ngồi viết) - GV gọi 3 HS mang bảng lên trước lớp - GV yêu cầu nhận xét - GV nhận xét, sửa lỗi bằng phấn màu vào bài của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe. - HS đọc CN, TT - HS quan sát, trả lời <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - 3 HS mang bảng lên - HS nhận xét - HS quan sát, lắng nghe 	Bảng phụ
	b, Viết chữ số: 0,2	<ul style="list-style-type: none"> - GV viết mẫu và nêu quy trình viết: <ul style="list-style-type: none"> + Số 0: cao 4 li; gồm 1 nét cong kín, chiều cao gấp đôi chiều rộng. + Số 1: cao 4 li; gồm 2 nét - nét 1 thẳng xiên và nét 2 thẳng đứng - GV yêu cầu HS viết vào bảng con - GV gọi 3 HS lên bảng - GV YCHS nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - 3 HS mang bảng lên - HS nhận xét 	Bảng con, phấn màu

		- GV nhận xét, sửa lỗi bằng phấn màu vào bài của HS	- HS quan sát, lắng nghe	
3'	*Dẫn dò	- GV nhận xét tiết học. - Dẫn dò : + Nhắc HS về nhà đọc bài và tìm thêm tiếng có âm đ, e ngoài bài	- HS lắng nghe	

*** Điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN 2

Thứ sáu ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN HỌC VẦN
BÀI 9: Ôn tập (1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết ghép các âm đã học thành tiếng theo mô hình “âm đầu + âm chính”. Biết thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng để tạo tiếng mới.
- Đọc đúng bài Tập đọc.
- Tìm đúng từ ứng với mỗi hình.
- Giáo dục ANQP: Giới thiệu lịch sử Việt Nam, giáo dục tình yêu quê hương, đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn học vần, SGK TV1 -Tập 1
- HS: Bộ ĐDTV, SGK TV1 -Tập 1, vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
5'	1. Hoạt động mở đầu: <i>*MT: Tạo hứng thú cho HS</i>	- GV cho HS hát 1 bài	- HS hát	Nhạc
3'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Giới thiệu bài:	- GV nêu: Học bài <i>Ôn tập</i> để củng cố lại tất cả các âm và chữ đã học.	- HS lắng nghe	Slide
17'	3. Luyện tập, thực hành 3.1. BT1: Ghép các âm đã học thành tiếng, thêm các thanh đã học. <i>*MT: HS biết ghép các âm đã học thành</i>	a, GV gắn (hoặc chiếu) lên bảng lớp bảng ghép âm, nêu YC 1. - GV chỉ từng chữ (âm đầu) ở cột dọc và yêu cầu HS đọc. - GV chỉ từng chữ (âm	- HS quan sát và lắng nghe - HS đọc (CN – ĐT) - HS đọc (CN – ĐT)	Slide

	<p><i>tiếng theo mô hình “âm đầu + âm chính”. Biết thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng để tạo tiếng mới.</i></p>	<p>chính) ở cột ngang và yêu cầu HS đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ chữ, cả lớp đồng thanh ghép từng tiếng. - GV cho HS đọc lại bảng ôn. <p>b, GV nêu YC 2: Thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng để tạo tiếng mới và yêu cầu HS đọc. (Chú ý: thanh ngã chưa học).</p> <ul style="list-style-type: none"> - YCHS tiếp nối nhau thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng ở dòng 1. <p>- Với các dòng còn lại, GV cho cả lớp thực hiện thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS cả lớp đồng thanh ghép từng tiếng theo cột ngang. - HS đọc (CN – ĐT) - HS đọc <p>- HS đọc tiếp nối nhau thêm các thanh đã học vào mỗi tiếng ở dòng 1</p> <p>cờ, cợ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đồng thanh nói các tiếng còn lại. 	
	<p>3.2. BT2:Tập đọc <i>*MT: HS đọc được các từ trong bài tập đọc, hiểu được nghĩa của các từ.</i></p>	<p>a. Giới thiệu bài tập đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu nội dung bài ; giới thiệu bài tập đọc <p>b. Luyện đọc từ ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu hình 1, GV chỉ chữ cờ đỏ; YCHS đọc tron. - GV giải nghĩa từ cờ đỏ - GV chiếu hình 2, GV chỉ chữ cố đô; YCHS đọc tron. - GV giải nghĩa từ: cố đô (cố đô Huế, Hoa Lư... là kinh đô cũ của Việt Nam) -> giới thiệu lịch sử Việt Nam, giáo dục tình yêu quê hương, đất nước. - GV chiếu hình 3, GV chỉ chữ đồ cổ; YCHS đọc tron. - GV giải nghĩa từ đồ cổ - GV chiếu hình 4, GV chỉ chữ đa; YCHS đọc tron. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS lắng nghe - HS đọc (CN,ĐT) - HS đọc (CN,ĐT) 	Slide

		<ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu cả 4 hình, chỉ từ theo thứ tự đảo lộn, YCHS đọc. c, GV đọc mẫu: <i>cờ đỏ, có đỏ, đỏ cờ, đa.</i> d, Thi đọc cả bài: - GV yêu cầu HS luyện đọc toàn bài theo nhóm đôi. - GV tổ chức cho các cặp HS thi đọc - GV tổ chức cho các tổ thi đọc - GV tổ chức cho 2 HS thi đọc. - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh * GV yêu cầu cả lớp nhìn SGK đọc lại toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS luyện đọc theo nhóm - 2-3 cặp HS thi đọc - 2-3 tổ thi đọc - 2 HS thi đọc - Cả lớp đọc ĐT - HS nhìn SGK, đọc ĐT 	
	<p>3.3. BT3: Tìm từ ứng với hình *MT: <i>Tìm đúng từ ứng với mỗi hình.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu YC 3; chỉ từng từ trên bảng và yêu cầu HS đọc. - GV gọi 1 HS làm bài trên bảng, gắn từ dưới hình tương ứng, HS còn lại làm VBT - T10. - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn - GV chốt đáp án. - GV mời HS đọc kết quả bài 3 - GV chỉ hình, giải nghĩa từ: <i>cờ có năm vòng tròn là cờ của Ô-lim-pích, tượng trưng cho 5 châu; cọ (cây cùng họ với cau, lá to, xoè, thường thấy ở vùng đồi núi trung du).</i> - GV YCHS làm vào VBT: nối từ với hình rồi viết chữ dưới hình. - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc (CN - ĐT) - HS lên bảng thực hiện, HS còn lại làm VBT - HS nhận xét - Cả lớp đọc kết quả - HS lắng nghe - HS thực hiện viết bài - HS lắng nghe 	Thẻ từ, SGK, VBT

5'	*Dặn dò	- GV cho HS đọc lại toàn bài - GV nhận xét tiết học - Dặn dò HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài sau.	- HS đọc bài - HS lắng nghe - HS lắng nghe	SGK
----	----------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------	-----

*** Điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 2

Thứ sáu ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN KỂ CHUYỆN
Bài 8: Chồn con đi học

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.
- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được câu hỏi dưới tranh.
- Nhìn tranh, có thể tự kể được từng đoạn của câu chuyện.
- Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Trẻ em phải chăm học. Có học mới biết chữ, biết nhiều điều bổ ích.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi tình yêu học tập.
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Khả năng tập trung, ghi nhớ logic, sự tự tin, mở rộng vốn từ và khả năng diễn đạt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**1. Giáo viên:** Giáo án điện tử, máy chiếu, phân màu.**2. Học sinh:** SGK Tiếng Việt 1 tập 1.**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
3'	1. Mở đầu: Khởi động	- GV y/c HS hát tập thể	- HS hát - HS quan sát	Slide

	<p><i>*MT:</i></p> <p>- Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho HS trước khi vào tiết học.</p> <p>- HS củng cố lại kiến thức đã học</p>	<p>- GV đưa lên bảng tranh minh hoạ câu chuyện <i>Hai con dê</i></p> <p>+ Mời HS 1 trả lời câu hỏi theo tranh 1, 2.</p> <p>+ Mời HS 2 trả lời câu hỏi theo tranh 3, 4.</p> <p>+ Hỏi HS 3: Câu chuyện giúp con hiểu điều gì?</p> <p>- GV nhận xét và khen ngợi HS</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS nhận xét.</p>	
1'	<p>2. Hình thành kiến thức mới</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p><i>*MT: HS nắm được tên bài và yêu cầu của bài</i></p>	<p>- GV giới thiệu bài</p> <p>- GV ghi tên bài, yêu cầu học sinh nhắc lại</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS nhắc lại tên bài</p>	Phấn màu
2'	<p>b. Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện.</p> <p>b.1. Quan sát và phỏng đoán</p> <p><i>*MT: HS có kỹ năng quan sát và phỏng đoán nội dung câu chuyện.</i></p> <p>b.2. Giới thiệu câu chuyện</p>	<p>- GV đưa tranh minh hoạ.</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>+ Con nhìn thấy trong tranh có những nhân vật nào?</p> <p>+ Hãy đoán nội dung câu chuyện</p> <p>- Giới thiệu câu chuyện: Câu chuyện Chồn con đi học kể về một chú chồn con lúc đầu rất lười học, chỉ thích rong chơi, nhưng về sau đã thay đổi. Vì sao chú lại thay đổi như vậy? Các em hãy lắng nghe câu chuyện.</p>	<p>- HS quan sát</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS lắng nghe</p>	Slide
6'	<p>c. Nghe kể chuyện</p> <p><i>*MT: HS nắm được nội dung của câu chuyện</i></p>	<p>- GV kể câu chuyện:</p> <p>+ Lần 1: GV kể chuyện không chiếu tranh</p> <p>+ Lần 2: GV đưa từng tranh, chỉ và kể từng tranh</p> <p>+ Lần 3: GV đưa tất cả tranh và kể</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p>	Slide Slide
8'	<p>3. Luyện tập, thực hành.</p> <p>3.1. Trả lời câu hỏi theo tranh</p>			

	<p>a. Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh *MT: Dựa vào tranh minh họa, HS trả lời được câu hỏi của từng tranh</p>	<p>- GV chỉ tranh 1: + Vì sao chồn con không tới trường? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 2: + Vì sao các bạn không ai đi chơi với chồn con? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 3: + Chồn con bị lạc trong rừng, vì sao? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 4: + Vì sao chồn con không tìm được đường về? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 5: + Ai đã đưa chồn con về nhà? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 6: + Sau chuyện đó, chồn con thay đổi thế nào? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL</p>	<p>- HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời</p>	Slide
	<p>b. Mỗi HS trả lời liên các câu hỏi theo 3 tranh *MT: Dựa vào tranh minh họa, HS trả lời được câu hỏi của 3 tranh</p>	<p>- GV nêu câu hỏi dưới tranh 1+2+3 và y/c HSTL - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - GV nêu câu hỏi dưới tranh 4+5+6 và y/c HSTL - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét</p>	<p>- HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe</p>	Slide
	<p>c. 1 HS trả lời tất cả các câu hỏi theo 6 tranh. *MT: Dựa vào tranh minh họa, HS trả lời được câu hỏi của 6 tranh</p>	<p>- GV chỉ tranh, nêu lần lượt câu hỏi của cả 6 tranh và y/c HS trả lời - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét</p>	<p>- HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe</p>	Slide
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát 1 bài	- HS thực hiện	Nhạc

7'	3.2. Kể chuyện theo tranh <i>*MT: HS kể được câu chuyện theo tranh</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV y/c mỗi HS chỉ 2 tranh, kể cho nhau nghe trong nhóm 2 - GV y/c 2,3 nhóm lên kể trước lớp - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Hái táo + GV chiếu lên bảng cây táo có các quả táo đánh số + GV mở quả táo để hiện ra hình minh họa đoạn chuyện. - GV mở tất cả các tranh và y/c HS kể lại toàn bộ câu chuyện. - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - GV cất tranh, y/c 1 HS giỏi kể toàn bộ câu chuyện (không bắt buộc) 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS kể theo nhóm - HS thực hiện - HS theo dõi và chọn ô quả táo mình thích. - HS nhìn hình minh họa và kể lại chuyện. - HS kể - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS kể 	Slide
4'	3.3. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện <i>*MT: HS hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện, biết liên hệ thực tế, rút được kinh nghiệm cho bản thân</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV tóm tắt nội dung câu chuyện - Qua câu chuyện này con rút ra được điều gì cho bản thân? - GV y/c HS nhận xét - GV nêu lời khuyên của câu chuyện: Câu chuyện khuyên các em phải chăm chỉ học hành. Có học thì mới biết chữ, biết nhiều điều bổ ích. Không biết chữ sẽ rất tai hại, có thể gặp nguy hiểm như chú chồn con trong câu chuyện này, bị lạc trong rừng mà không biết lối ra vì không đọc được bảng chỉ dẫn. - Liên hệ: + Con tự đánh giá mình đã chăm học chưa? + Con hãy kể 1 số hành động chứng tỏ con chăm chỉ học hành? - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe 	Slide

2'	4. Vận dụng, trải nghiệm * MT: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.	- GV nhận xét tiết học; biểu dương những HS kể chuyện hay. - Dẫn HS về nhà kể lại cho người thân nghe câu chuyện. - Nhắc HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện tiếp theo.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide
----	------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------	-------

* Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 2

Thứ ba ngày 12 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN TẬP VIẾT
Sau bài 4, 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Tô, viết đúng các chữ **o, ô** các tiếng **co, cô, cò, cọ, cỏ, cộ** – chữ thường cỡ vừa đúng kiểu đều nét, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở Luyện viết 1, tập một.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Giáo án điện tử, máy chiếu, vở Luyện viết 1, phấn màu.

2. Học sinh: Vở Luyện viết 1 tập 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
3'	1. Mở đầu: Khởi động:	- GV cho cả lớp múa hát tập thể.	- HS hát	Slide

2'	<p><i>* MT: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi cho HS</i></p> <p>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. Chia sẻ, khám phá</p> <p>b.1. Đọc nội dung bài viết</p> <p><i>*MT: Đọc và nắm được nội dung bài tập viết.</i></p>	<p>- GV ghi bảng và giới thiệu: Hôm nay, các em sẽ tập tô, tập viết các chữ, các tiếng vừa học ở bài 4, 5</p> <p>- GV đưa toàn bộ nội dung bài viết: o, co, ô, cô, cò, cọt, cồ, cộ</p> <p>- GV y/c HS đọc các chữ, tiếng trong bài.</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc (cá nhân, đồng thanh)</p>	<p>Phân màu</p> <p>Slide</p>
12'	<p>b.2. Tập viết: o, co, ô, cô</p> <p>a. Hình thành kiến thức</p> <p><i>*MT: HS tô, viết đúng các chữ o, ô các tiếng co, cô, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ.</i></p> <p>3. Thực hành, luyện tập</p> <p><i>*MT: HS biết viết đúng mẫu chữ, đúng cỡ chữ, đảm bảo khoảng cách hợp lí, trình</i></p>	<p>- GV đưa bài viết: o, co, ô, cò</p> <p>- GV y/c HS đọc.</p> <p>- GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, tiếng vừa hướng dẫn:</p> <p>+ Chữ <i>o</i> : Gồm một nét cong kín (từ phải sang trái); dùng bút ở điểm xuất phát.</p> <p>+ Tiếng <i>co</i>: chữ <i>c</i> viết trước, chữ <i>o</i> viết sau. Chú ý viết <i>c</i> sát <i>o</i> để nối nét với <i>o</i>.</p> <p>+ Chữ <i>ô</i>: viết như <i>o</i>, thêm dấu mũ để thành chữ <i>ô</i>. Dấu mũ là hai nét thẳng xiên ngắn (trái-phải) chụm vào nhau, đặt cân đối trên đầu chữ <i>o</i>.</p> <p>+ Tiếng <i>cô</i>: chữ <i>c</i> viết trước, chữ <i>ô</i> viết sau. Chú ý viết <i>c</i> sát <i>ô</i> để nối nét với <i>ô</i></p> <p>- GV cho HS mở vở Luyện viết 1.</p> <p>- GV y/c HS nhắc lại tư thế ngồi và cách cầm bút.</p> <p>- GV yêu cầu HS tập tô, tập viết 4 dòng đầu (GV lưu ý sửa cho HS cách cầm bút và tư thế ngồi viết thường xuyên)</p>	<p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS theo dõi, lắng nghe</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS viết bài vào vở</p>	<p>Slide</p> <p>Vở luyện viết</p>

	<i>bày sạch đẹp, cân đối</i>	- GV quan sát, giúp đỡ HS viết yếu.	- HS quan sát, lắng nghe.	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát 1 bài	- HS thực hiện	Nhạc
12'	<p>3.1. Tập viết: cở, cợ, cỗ, cộ *MT: -HS tô, viết đúng các tiếng cở, cợ, cộ, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ. -HS biết viết đúng mẫu chữ, đúng cỡ chữ, đảm bảo khoảng cách hợp lí, trình bày sạch đẹp, cân đối</p>	<p>- GV đưa bài viết: cở, cợ, cỗ, cộ - GV y/c HS đọc. - GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, tiếng vừa hướng dẫn: + Tiếng cở: chữ c viết trước, chữ o viết sau. dấu hỏi viết ngay ngắn trên đầu chữ o. Chú ý viết c sát o để nối nét với o. + Tiếng cợ: viết chữ c trước chữ o sau, dấu nặng đặt bên dưới o không dính sát o. + Tiếng cỗ: viết chữ c trước chữ ô sau, dấu hỏi đặt ngay ngắn trên ô. + Tiếng cộ: viết chữ c trước chữ ô sau, dấu nặng đặt dưới ô. - GV cho HS mở vở Luyện viết 1. - GV y/c HS nhắc lại tư thế ngồi và cách cầm bút. - GV yêu cầu HS tập tô, tập viết 4 dòng sau (GV lưu ý sửa cho HS cách cầm bút và tư thế ngồi viết thường xuyên) - GV quan sát, giúp đỡ HS viết yếu.</p>	<p>- HS quan sát - HS đọc - HS theo dõi, lắng nghe - HS thực hiện - HS nhắc lại - HS viết bài vào vở - HS quan sát, lắng nghe.</p>	Slide
2'	<p>3.2. Nhận xét *MT: Học sinh biết nhận ra ưu, khuyết điểm, từ đó rút ra kinh nghiệm.</p>	<p>- GV chiếu 2-3 bài viết. - GV y/c HS nhận xét về độ cao, khoảng cách, dấu thanh, cách trình bày, ... - GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương những HS viết đúng, nhanh và đẹp.</p>	<p>- HS quan sát - HS nhận xét - HS lắng nghe</p>	Vở luyện viết
2'	<p>4. Vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</p>	<p>- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV nhắc HS hoàn thành phần viết thêm trong vở</p>	<p>- HS lắng nghe - HS lắng nghe</p>	Slide

TUẦN: 2

Thứ năm ngày 14 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN TẬP VIẾT
Sau bài 6, 7

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tô, viết đúng các chữ **ơ, d, đ, e**, các tiếng **cờ, da, đe** – chữ thường cỡ vừa đúng kiểu đều nét, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở Luyện viết 1, tập một.
- Tô viết đúng các chữ số: **0, 1**.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- 1. Giáo viên:** Giáo án điện tử, máy chiếu, vở Luyện viết 1, phân màu.
- 2. Học sinh:** Vở Luyện viết 1 tập 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
3'	1. Mở đầu:			

2'	<p>Khởi động: *MT: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi cho HS</p> <p>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới</p> <p>a. Giới thiệu bài: *MT: HS nắm được tên bài và yêu cầu của bài học</p> <p>b. Chia sẻ, khám phá</p> <p>b.1. Đọc nội dung bài viết *MT: Đọc và nắm được nội dung bài tập viết.</p>	<p>- GV cho cả lớp múa hát tập thể.</p> <p>- GV ghi bảng và giới thiệu: Hôm nay, các em sẽ tập tô, tập viết các chữ, các tiếng vừa học ở bài 6, 7</p> <p>- GV đưa toàn bộ nội dung bài viết: ơ, cờ, d, da, e, đ, đê, o, l.</p> <p>- GV y/c HS đọc các chữ, tiếng trong bài.</p>	<p>- HS hát</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc (cá nhân, đồng thanh)</p>	<p>Slide</p> <p>Phân màu</p> <p>Slide</p>
10'	<p>b.2. Tập viết: ơ, cờ, d, da</p> <p>a. Hình thành kiến thức *MT: HS nắm được cấu tạo của các chữ về độ cao, độ rộng các chữ ơ, cờ, d, da</p> <p>3. Thực hành, luyện tập *MT: HS biết viết đúng mẫu chữ, đúng cỡ chữ, đảm bảo khoảng cách hợp lí, trình bày sạch đẹp, cân đối</p>	<p>- GV đưa bài viết: ơ, cờ, d, da</p> <p>- GV y/c HS đọc.</p> <p>- Hỏi về cấu tạo: + Những chữ nào cao 2 ô li? + Chữ nào cao 4 ô li? + Trong chữ cờ, dấu huyền đặt ở đâu?</p> <p>- Gọi HS nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV nhận xét khẳng định</p> <p>- GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, tiếng vừa hướng dẫn: lưu ý HS độ cao các con chữ, cách nối chữ, vị trí đặt dấu thanh.</p> <p>- GV cho HS mở vở Luyện viết 1.</p> <p>- GV y/c HS nhắc lại tư thế ngồi và cách cầm bút.</p> <p>- GV yêu cầu HS tập tô, tập viết 4 dòng đầu (GV lưu ý sửa cho HS cách cầm bút và tư thế ngồi viết thường xuyên)</p> <p>- GV quan sát, giúp đỡ HS viết yếu.</p>	<p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS quan sát và TLCH về đặc điểm các chữ, vị trí dấu thanh, khoảng cách.</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS viết bài vào vở</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe.</p>	<p>Slide</p> <p>Vở luyện viết</p>

2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát 1 bài	- HS thực hiện	Nhạc
10'	3.1. Tập viết: e, đ, đê <i>*MT: HS nắm được cấu tạo của các chữ về độ cao, độ rộng các chữ e, đ, đê</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa bài viết: e, đ, đê - GV y/c HS đọc. - Hỏi về cấu tạo: <ul style="list-style-type: none"> + Những chữ nào cao 2 ô li? + Chữ đ cao mấy ô li? - Gọi HS nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét khẳng định - GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, tiếng vừa hướng dẫn: lưu ý HS độ cao các con chữ, cách nối chữ, vị trí đặt dấu thanh. - GV cho HS mở vở Luyện viết 1. - GV y/c HS nhắc lại tư thế ngồi và cách cầm bút. - GV yêu cầu HS tập tô, tập viết 4 dòng sau (GV lưu ý sửa cho HS cách cầm bút và tư thế ngồi viết thường xuyên) - GV quan sát, giúp đỡ HS viết yếu. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS đọc - HS quan sát và TLCH - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS thực hiện - HS nhắc lại - HS viết bài vào vở - HS quan sát, lắng nghe. 	<p>Slide</p> <p>Vở luyện viết</p>
4'	3.2. Tập viết: 0, 1 <i>*MT: HS nắm được cấu tạo của các chữ số về độ cao, độ rộng các chữ số 0, 1</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa bài viết: 0, 1 - GV y/c HS đọc. - Hỏi về cấu tạo: <ul style="list-style-type: none"> + Số 0, 1 cao mấy ô li? + Số 0, 1 rộng mấy ô li? + Số 0, 1 gồm mấy nét? - Gọi HS nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét khẳng định - GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, tiếng vừa hướng dẫn: lưu ý HS độ cao các con chữ, cách nối chữ, vị trí đặt dấu thanh. - GV cho HS mở vở Luyện viết 1. - GV y/c HS nhắc lại tư thế ngồi và cách cầm bút. - GV yêu cầu HS tập tô, tập viết 2 dòng sau (GV lưu ý sửa cho HS cách cầm bút và 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS đọc - HS trả lời - HS trả lời - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS thực hiện - HS nhắc lại - HS viết bài vào vở 	<p>Slide</p> <p>Vở luyện viết</p>

		tư thế ngồi viết thường xuyên) - GV quan sát, giúp đỡ HS viết yếu.	- HS quan sát, lắng nghe.	
2'	3.3. Nhận xét <i>*MT: Học sinh biết nhận ra ưu, khuyết điểm, từ đó rút ra kinh nghiệm.</i>	- GV chiếu 2-3 bài viết. - GV y/c HS nhận xét về độ cao, khoảng cách, dấu thanh, cách trình bày, ... - GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương những HS viết đúng, nhanh và đẹp.	- HS quan sát - HS nhận xét - HS lắng nghe	Vở luyện viết
2'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV nhắc HS hoàn thành phần viết thêm trong vở	- HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

TUẦN: 2

Thứ hai ngày 12 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC
BÀI 1: EM VỚI NỘI QUY TRƯỜNG LỚP
(Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết vì sao phải thực hiện đúng nội quy trường, lớp.
- Thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Nhắc nhở bạn bè thực hiện đúng nội quy trường, lớp.
- HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử, máy chiếu, phấn màu, SGK Đạo đức 1
- HS: SGK Đạo đức 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HĐ của GV	HĐ của HS	ĐDDH
5'	<p>1. Mở đầu Khởi động: <i>Mục tiêu:</i> - Tạo tâm thế tốt cho HS khi bước vào tiết học - HS củng cố lại kiến thức đã học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS hát tập thể - GV Tổ chức cho HS chơi trò: Ô cửa bí mật - GV phổ biến cách chơi: Có 4 ô cửa, trong mỗi ô cửa sẽ có 1 bức tranh hoặc 1 câu hỏi về việc thực hiện đúng hoặc chưa đúng nội quy trường, lớp. Mỗi HS lựa chọn 1 ô cửa và trả lời. - GV tổng kết trò chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - HS lắng nghe - HS lắng nghe và thực hiện - HS lắng nghe 	Slide
8'	<p>2. Hình thành kiến thức mới a. Giới thiệu bài: <i>Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên bài học.</i> b. Chia sẻ và khám phá: * Hoạt động 1: Xử lý tình huống <i>Mục tiêu: HS biết chọn cách ứng xử phù hợp với nội quy và phát triển năng lực giải quyết vấn đề</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> -GV giới thiệu bài, ghi bảng tên bài. - GV YCHS quan sát tranh ở trang 5 và nêu tình huống xảy ra trong từng tranh. - GV nhận xét, kết luận nội dung các tranh. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách ứng xử phù hợp. - GV y/c HS trình bày - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét và kết luận: + Tình huống 1: Em nên nhắc nhở bạn phải giữ trật tự, không đùa nghịch trong giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS lắng nghe - HS quan sát tranh trong SGK và nêu tình huống - HS lắng nghe - Thảo luận nhóm đôi và báo cáo kết quả thảo luận. - HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe 	Tranh ảnh

		+ Tình huống 2: Nếu là Lan, em nên bỏ giấy gói bánh vào thùng rác để giữ vệ sinh chung.		
9'	<p>* Hoạt động 2: Tự liên hệ</p> <p><i>Mục tiêu: HS tự đánh giá được việc thực hiện nội quy của bản thân sau 1 tuần đi học</i></p>	<p>- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm 4 các câu hỏi:</p> <p>? Con đã thực hiện tốt những điều nào trong nội quy?</p> <p>? Những điều nào con chưa thực hiện?</p> <p>? Con sẽ làm gì để thực hiện đúng nội quy?</p> <p>- GV y/c HS chia sẻ</p> <p>- GV tổ chức cho HS chơi trò: Phóng viên nhí. Phóng viên sẽ hỏi các bạn trong lớp về những nội dung chia sẻ trên.</p> <p>- GV nhận xét và khen ngợi những HS đã thực hiện đúng nội quy và động viên khuyến khích để những HS chưa làm được sẽ thay đổi trong thời gian tới.</p>	<p>- HS thảo luận nhóm</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS chơi</p> <p>- HS lắng nghe</p>	Slide
2'	Nghỉ giữa giờ	- Cho HS chơi trò chơi	- HS chơi	Slide
5'	<p>3. Luyện tập thực hành:</p> <p>* Hoạt động 3: Cam kết thực hiện nội quy</p> <p><i>Mục tiêu: HS thể hiện cam kết nội quy lớp học mà các con đã xây dựng.</i></p>	<p>- GV chia lớp thành các nhóm 6.</p> <p>- GV yêu cầu các nhóm thảo luận và xây dựng nội quy lớp học.</p> <p>- GV y/c HS chia sẻ những nội quy mà nhóm đã xây dựng.</p> <p>- GV y/c HS nhận xét</p> <p>- GV nhận xét</p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS thảo luận</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p>	
3'	<p>4. Vận dụng, trải nghiệm</p> <p><i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i></p>	<p>- GV yêu cầu HS thực hiện:</p> <p>+ Xếp hàng ra, vào lớp.</p> <p>+ Cùng bạn tập chào khi thầy, cô giáo ra, vào lớp và gặp thầy cô trong trường học.</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>- GV: Em rút ra được điều gì sau bài học này?</p>	<p>- HS thực hành dưới sự điều khiển của cán bộ lớp.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS trả lời</p>	Slide

TUẦN: 2
2022

Thứ tư ngày 14 tháng 9 năm

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
BÀI: TRƯỜNG TIỂU HỌC - LÀM QUEN VỚI BẠN MỚI**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhanh chóng làm quen được với các bạn học mới ở lớp 1 và trường học.
- HS biết trò chuyện, trao đổi với các bạn cùng lớp về cảm xúc của bản thân mình.

2. Phẩm chất và năng lực:

- HS phấn khởi, mạnh dạn, tự tin khi làm quen, trò chuyện về sở thích của mình cùng các bạn trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử, máy chiếu, phấn màu, sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1, những bông hoa và những món quà nhỏ phục vụ cho các hoạt động 1 và 2.
- HS: Sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
2'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho học sinh</i>	- GV cho HS hát bài: Chúng em là học sinh lớp 1	- HS hát theo nhạc	Slide
15'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: a. Giới thiệu bài <i>Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên bài học</i> b. Chia sẻ và khám phá Hoạt động 1: Giới thiệu và làm quen <i>* Mục tiêu: Trò chơi chuyện hoa: Hs biết làm quen, tìm hiểu nhau và gắn kết mối quan hệ bạn bè trong lớp học.</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng - GV cho HS tập hợp tại sân trường. - GV giới thiệu trò chơi “Chuyện hoa” + Luật chơi: Bạn nào được chuyện hoa sẽ giới thiệu về bạn thân với các bạn trong lớp. - GV chơi thử : GV cầm 1 bông hoa giới thiệu về mình (họ và tên, tuổi, sở thích, thói quen). Sau đó, GV chuyện hoa cho bạn lớp trưởng. Lớp trưởng giới thiệu mình với lớp.	- HS lắng nghe - HS nhắc lại - HS đứng thành vòng tròn. - HS theo dõi. - HS quan sát - HS chơi	Slide Hoa

		<ul style="list-style-type: none"> - GV cho trò chơi tiếp diễn cho đến khi hết lượt HS trong lớp. - GV gọi bất kì một HS và yêu cầu em nói tên bạn bên cạnh hoặc tên bạn lớp trưởng hay tên cô giáo. - GV khen tuyên dương HS giới thiệu mạnh dạn, tự tin. - GV kết luận: Trong lớp có nhiều bạn với những đặc điểm, tính cách, sở thích khác nhau. Việc làm quen và kết bạn với cô giáo, các bạn trong giúp các con tự tin hơn trước tập thể lớp và tạo những gắn kết trong mối quan hệ bạn bè. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong lớp lần lượt lên giới thiệu về bản thân. - HS lắng nghe - HS theo dõi, lắng nghe. - HS lắng nghe 	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS múa hát	- HS múa hát	Slide
10'	3. Luyện tập, thực hành Hoạt động 2: Tìm bạn cùng sở thích. <i>* Mục tiêu: HS biết trò chuyện, trao đổi, chia sẻ thể hiện sở thích của bản thân để kết bạn cùng sở thích.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu trò chơi : “Tìm bạn cùng sở thích” - GV chia nhóm HS - GV hỏi để tìm đại diện một vài em với các sở thích khác nhau đứng lên phía trên. - GV phổ biến luật: Khi nghe hiệu lệnh “Hãy về với bạn cùng sở thích với mình”. Sau đó, kể cho các bạn trong nhóm mình nghe về sở thích của mình. - GV chơi mẫu - GV quan sát hoạt động của HS, giúp đỡ những HS còn đang lúng túng chưa biết chọn nhóm bạn nào. - GV cho đại diện các nhóm lên chia sẻ. - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét , tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS đứng theo nhóm. - HS chia sẻ sở thích: thích hát, thích múa, thích đá bóng, thích nhảy dây. - HS lắng nghe. - HS quan sát. - HS chơi: HS tự động di chuyển về phía bạn có cùng sở thích. - HS chia sẻ những cảm nhận về sở thích chung. - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe, ghi 	Slide

TUẦN: 2

Thứ sáu ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Bài 2: Ngôi nhà của em (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức kĩ năng

- Biết được một số dạng nhà ở.
- Nói được địa chỉ nhà ở của mình

2. Phẩm chất năng lực

- Nêu được một số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở .
- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu một số dạng nhà ở
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về nhà ở.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK Tự nhiên xã hội 1, phiếu quan sát.
- HS: SGK, VBT Tự nhiên xã hội 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

T G	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS	ĐDD H
4'	1. Mở đầu Khởi động: <i>*Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh.</i>	- GV y/c HS hát bài: Nhà của tôi	- HS hát	Nhạc
12'	2. Hình thành kiến thức mới a. Giới thiệu bài: <i>*Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên của bài học</i> b. Chia sẻ và khám phá: Hoạt động 1: Tìm hiểu về một số dạng nhà ở. <i>Mục tiêu:</i> <i>- Nêu được một số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.</i>	- GV ghi bảng và yêu cầu HS nhắc lại tên bài tên bài Ngôi nhà của em. <i>Bước 1. Làm việc theo cặp.</i> - GV đưa 5 bức tranh ở trang 12, 13 (SGK). - Yêu cầu học sinh quan sát và trả lời các câu hỏi: + Nói một số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở trong từng hình. + Nhà bạn gần giống nhà nào trong các hình này. <i>Bước 2. Làm việc cả lớp</i> - GV cho từng nhóm báo cáo kết quả làm việc của mình.	- HS nhắc lại - HS quan sát. - HS làm việc trao đổi chia sẻ với nhau. - Đại diện một số cặp lên trình bày kết quả trước lớp. - HS nhận xét nhóm bạn	Phấn màu Slide

	<p>- <i>Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về 1 số dạng nhà ở.</i></p>	<p>- GV cùng HS nhận xét - GV kết luận: Trên thực tế có nhiều loại nhà như nhà một tầng (nhà mái bằng, nhà mái ngói đổ có bếp xây riêng, nhà rộng có sân và vườn); nhà hai, ba tầng liền kề; nhà nổi trên mặt nước; nhà sàn; nhà chung cư;...</p>	<p>- HS lắng nghe</p>	
13'	<p>3. Luyện tập, thực hành Hoạt động 2: Giới thiệu về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình. <i>Mục tiêu:</i> - <i>Nêu được nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình.</i> - <i>Đặt được các câu hỏi đơn giản về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.</i></p>	<p><i>Bước 1. Làm việc theo cặp.</i> - Y/C các thành viên trong cặp giới thiệu cho nhau nghe về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình. - GV HD các nhóm làm việc: 1 bạn hỏi, 1 bạn trả lời về gia đình qua các câu hỏi: + Nhà bạn là nhà một tầng hay nhiều tầng hay căn hộ trong khu tập thể, chung cư... + Xung quanh nhà bạn có những gì? ... <i>Bước 2: Làm việc cá nhân.</i> - GV yêu cầu học sinh vẽ và tô màu ngôi nhà của mình. - GV theo dõi giúp đỡ học sinh. <i>Bước 3: Làm việc cả lớp</i> - GV cho HS lên trình bày kết quả làm việc ở bước 1, 2.</p>	<p>- HS giới thiệu với bạn về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình. - HS theo dõi hướng dẫn và thực hiện - HS vẽ và tô màu ngôi nhà của mình vào giấy A4. - 1 số HS lên trình bày trước lớp: + Dán tranh vẽ ngôi nhà của mình lên bảng. + 1 số học sinh giới thiệu trước lớp về nhà ở và</p>	Slide

TUẦN 2

Thứ ba ngày 13 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**Bài 1: Gia đình em (Tiết 3)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức kĩ năng**

- Biết được thành viên và tình cảm giữa các thành viên trong gia đình.
- Kể được công việc nhà của mình trong gia đình.

2. Phẩm chất năng lực

- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên trong gia đình và công việc nhà của họ.
- Tham gia việc nhà phù hợp với lứa tuổi.
- Yêu quý và luôn quan tâm đến các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, phiếu quan sát, giấy A0, giấy màu, bút màu, băng keo, kéo.
- HS: SGK và VBT Tự nhiên và Xã hội 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
2'	1. Mở đầu Khởi động: <i>*Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh.</i>	- GV y/c HS hát múa tập thể theo nhạc	- HS hát	Slide
12'	2. Hình thành kiến thức mới a. Giới thiệu bài: <i>*Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên của bài học</i> b. Chia sẻ và khám phá: Hoạt động 1: Tìm hiểu công việc nhà của bạn An <i>Mục tiêu:</i> <i>- Nêu được một số công việc bạn An tham gia làm ở nhà.</i> <i>- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về công việc nhà của bạn An.</i>	<i>Bước 1: Làm việc cá nhân</i> - Yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 11 trong SGK để trả lời các câu hỏi: + Khi ở nhà, bạn An làm những công việc gì? + Bạn An có vui vẻ khi tham gia làm việc nhà không? <i>Bước 2: Làm việc cả lớp</i> - Gọi đại diện một số HS trình bày kết quả làm việc trước lớp. - Gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời. - GV nhận xét, kết luận	- HS nhắc lại tên bài - HS trả lời theo tranh trong SGK - HS lần lượt chỉ tranh và trình bày - HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời. - HS lắng nghe	Phân màu Slide

		<ul style="list-style-type: none"> + Khi ở nhà, bạn An làm những việc như: lau bàn, tưới cây, gấp quần áo, chơi với em, đun nước cho bố + Nhìn nét mặt cho thấy bạn An rất vui vẻ khi tham gia việc nhà. 		
13'	<p>3. Thực hành, luyện tập</p> <p>Hoạt động 2: Giới thiệu công việc nhà của em</p> <p><i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số công việc em có thể tham gia làm ở nhà. - Đặt được các câu hỏi đơn giản về công việc nhà phù hợp với lứa tuổi các em. 	<p><i>Bước 1: Làm việc cá nhân</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu câu hỏi gợi ý như SGK + Ở nhà, bạn có thể làm những công việc gì? + Bạn cảm thấy thế nào khi làm việc nhà? <p>- GV mời 1 HS làm mẫu trước lớp</p> <p><i>Bước 2: Làm việc cả lớp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi một số HS hỏi và trả lời về công việc nhà mà bạn đã làm. - GV y/c HS nhận xét và khuyến khích HS đặt thêm câu hỏi cho bạn. - GV hỏi: Vì sao các em cần tham gia làm việc nhà? * GV cùng HS cả lớp đánh giá sự tham gia làm công việc nhà của từng em thông qua phiếu theo dõi tham gia làm việc nhà. - GV hướng HS đến thông điệp: "Chúng ta hãy làm việc nhà mỗi ngày nhé!" 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh giới thiệu về bản thân và gia đình của mình. - HS thực hiện - HS trình bày - HS nhận xét và hỏi bạn. - HS trả lời. - HS lắng nghe. 	Video
5'	<p>4. Vận dụng, trải nghiệm.</p> <p>* <i>Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng HS đến thông điệp: "Chúng ta hãy làm việc nhà mỗi ngày nhé!" - HS có thể nhờ bố mẹ quay video mình đang làm việc nhà rồi gửi cho GV. - GV đánh giá tiết học. - Dẫn HS chuẩn bị bài sau: Ngôi nhà của em. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - HS lắng nghe, ghi nhớ - HS lắng nghe - HS lắng nghe 	Slide

* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

TUẦN: 2

Thứ ba ngày 13 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN**BÀI 4: Các số 4, 5, 6****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách đếm các nhóm đồ vật có số lượng đến 6. Thông qua đó, HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về các số 4, 5, 6.
- Đọc, viết được các số 4, 5, 6.
- Lập được các nhóm đồ vật có số lượng 4, 5, 6.
- Phát triển các NL toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn Toán, SGK Toán.
- HS: SGK Toán, vở BT Toán, Bộ ĐD Toán. (Một số chấm tròn, hình vuông; các thẻ số từ 1 đến 6, ... (trong bộ đồ dùng Toán 1).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
4'	1. Hoạt động mở đầu: <i>*MT: Giúp HS chuẩn bị tinh thần vui vẻ cho tiết học</i>	- GV cho HS hát múa theo nhạc	- HS hát tập thể.	Nhạc
2' 5'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: a. Giới thiệu bài: b. Chia sẻ và khám phá b. 1. Hình thành các số 4, 5, 6 <i>*MT: Giúp HS biết cách đếm các nhóm đồ vật có số lượng lần</i>	- GV giới thiệu bài học <i>* Số 4:</i> - GV y/c HS quan sát tranh và TLCH: + Có tất cả bao nhiêu bông hoa? + Có tất cả bao nhiêu chấm tròn? + YCHS đếm thật to và các bạn ở dưới cùng nhắm đếm với bạn.	- HS nhắc lại tên bài - HS quan sát tranh và trả lời: + Có 4 bông hoa + Có 4 chấm tròn. + 1HS đếm. - HS nhận xét.	Phấn màu Slide

	<p>lượt là 4,5,6. Từ đó HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về các số 4,5,6. Biết cách đọc các số 4,5,6</p>	<ul style="list-style-type: none"> - YCHS nhận xét - GV nhận xét, chốt đáp án: <i>Nhóm đồ vật trên có số lượng là 4.</i> - GV giới thiệu số 4. + Để biểu thị cho các đồ vật có số lượng là 4, ta có số 4. - GV giới thiệu: Số 4 in và số 4 viết. - GV yêu cầu HS đọc số 4. * Số 5: - YCHS quan sát tranh. + Cô có mấy con vịt? + Có mấy chấm tròn? - YC HS nhận xét. - GV giới thiệu số 5. <i>Để biểu thị cho các đồ vật có số lượng là 5, ta có số 5.</i> - GV giới thiệu: Số 5 in và số 5 viết. - GV yêu cầu HS đọc số 5. * Số 6: - YCHS quan sát tranh + Có tất cả mấy quả táo? + Có mấy chấm tròn? - GV giới thiệu số 6. <i>Để biểu thị các đồ vật có số lượng là 6, ta có số 6.</i> - GV giới thiệu: Số 6 in và số 6 viết. - Yêu cầu HS đọc số 6. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS quan sát. - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS QS - trả lời + Có 5 con vịt. + Có 5 chấm tròn. - HS nhận xét. - HS quan sát. - HS quan sát. - HS đọc (cá nhân, lớp) - HS trả lời: + Có 6 quả táo + 6 chấm tròn - HS lắng nghe. - HS quan sát. - HS đọc (cá nhân, lớp) 	
5'	<p>b.2. Nhận biết số 4, 5, 6. MT: HS nhận biết được số lượng, hình</p>	<ul style="list-style-type: none"> GV yêu cầu HS lấy trong bộ đồ dùng rồi đếm. + 4 que tính + 5 hình vuông + 6 hình tam giác 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thao tác với bộ đồ dùng. 	Bộ ĐD

	<i>thành biểu tượng về các số 4,5,6.</i>	- GV yêu cầu HS lấy số biểu thị gắn vào thanh gài theo yêu cầu:	- HS gắn số vào bảng gài.	
5'	b.3. Viết các số 4,5,6 <i>MT: Giúp HS biết viết các số 4,5,6:</i>	<ul style="list-style-type: none"> * <i>Viết số 4</i> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh cách viết số 4. - YCHS viết bảng con. * <i>Viết số 5(tương tự)</i> * <i>Viết số 6(tương tự)</i> - GV cho học sinh viết các số 4, 5, 6. * GV đưa ra một số trường hợp viết sai, viết ngược để nhắc nhở HS tránh những lỗi sai đó. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh theo dõi và quan sát. - HS tập viết số 4. - HS viết cá nhân. - HS lắng nghe. 	Bảng con
5'	3. Hoạt động thực hành, luyện tập: Bài 1: <i>MT: HS nhận biết được số lượng. Đọc, viết được các số 4, 5, 6.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu y/c BT 1 - Đề điền được số đúng vào ô trống con cần làm gì? - GV y/c Hs làm bài vào vở BT - GV chữa bài: <ul style="list-style-type: none"> + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào ô trống này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - Đề đếm đúng và đủ số lượng đồ vật, con cần đếm như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu lại y/c - HS trả lời - HS làm bài vào VBT - HS quan sát + HS trình bày bài làm và TLCH - HSNX - HS quan sát - HS đổi vở kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra. HS sửa lỗi (nếu có) - HS trả lời 	Slide BT 1 Vở BT
5'	Bài 2:	- GV hướng dẫn HS làm mẫu		

	<i>MT: Giúp HS lập được nhóm đồ vật với số tương ứng.</i>	<ul style="list-style-type: none"> + Quan sát hình đầu tiên có mấy hình vuông? + 3 hình vuông ghi số mấy? - GV cho học sinh làm phần còn lại qua các thao tác: + Đọc số ghi dưới mỗi hình, xác định số lượng hình cần lấy cho đúng với yêu cầu của bài. + Lấy số hình cho đủ số lượng, đếm kiểm tra lại + Chia sẻ sản phẩm với bạn, nói cho bạn nghe kết quả. - GV chốt đáp án đúng. - GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. 	<ul style="list-style-type: none"> + HS trả lời + HS trả lời - HS làm bài. - HS quan sát, lắng nghe 	Slide, thẻ số
4'	Bài 3: <i>MT: HS biết đếm từ 1 đến 6, nắm được thứ tự các số</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu y/c BT 3 - GV y/c Hs làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào bông hoa này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - GV y/c HS đếm từ 1 đến 6, từ 6 về 1. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT - HS quan sát + HS trình bày bài làm và TLCH - HSNX - HS quan sát - HS đổi vở kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra. HS sửa lỗi (nếu có) - HS đếm 	Slide BT 3 Vở BT

5'	4. Hoạt động vận dụng Bài 4: <i>MT: HS thực hành trải nghiệm đếm số lượng đồ vật.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu. - GV y/c học sinh làm việc nhóm đôi: quan sát tranh, nói cho bạn nghe số lượng đồ vật trong tranh. - GV y/c các nhóm lên chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét. -GV chuẩn bị 1 số nhóm đồ vật trong lớp có số lượng là 4,5,6 và y/c HS đếm 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm đôi. - Các nhóm lần lượt lên chia sẻ. - HS quan sát, lắng nghe - HS thực hiện 	Slide, các nhóm đồ vật có số lượng là 4,5,6
2'	* Dặn dò:	<ul style="list-style-type: none"> - Bài học hôm nay chúng ta biết thêm được điều gì? - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý. 		

* **Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 2

Thứ tư ngày 14 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN**BÀI 5: Các số 7, 8, 9****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách đếm các nhóm đồ vật có số lượng đến 9. Thông qua đó, HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về các số 7, 8, 9.
- Đọc, viết được các số 7, 8, 9.
- Lập được các nhóm đồ vật có số lượng 7, 8, 9.
- Phát triển các NL toán học.

III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn Toán, SGK Toán
- HS: SGK Toán, vở BT Toán, Bộ ĐD Toán (Một số hình ảnh que tính, chấm tròn, hình tam giác, thẻ số từ 1 đến 9, ...)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	DDD H
3'	1.Hoạt động mở đầu: <i>*MT: Giúp HS chuẩn bị tinh thần vui vẻ cho tiết học</i>	- GV cho HS hát 1 bài	- HS hát	Nhạc
15'	2.Hoạt động hình thành kiến thức a.Giới thiệu bài: b.Chia sẻ và khám phá: b.1. Hình thành các số 7, 8, 9. <i>*MT: Giúp HS biết cách đếm</i>	- Giới thiệu bài và ghi tên bài lên bảng * Số 7: - GV y/c HS quan sát tranh và TLCH: + Có tất cả bao nhiêu chiếc trống?	- HS nhắc lại tên bài - HS trả lời: + Có 7 chiếc trống + Có 7 chấm tròn.	Phấn màu Slide

	<p><i>các nhóm đồ vật có số lượng lần lượt là 7,8,9. Từ đó HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về các số 7,8,9. Biết cách đọc các số 7,8,9.</i></p>	<p>+ Có tất cả bao nhiêu chấm tròn? - YCHS nhận xét. - GVNX, chốt đáp án - GV giới thiệu: + Để biểu thị cho các đồ vật có số lượng là 7, ta có số 7. - GV yêu cầu HS đọc số. * Số 8: - YCHS quan sát tranh và TLCH: + Cô có mấy chiếc máy bay? + Có mấy chấm tròn? - YCHS nhận xét - GV chiếu số 8, GT: Để biểu thị cho các đồ vật có số lượng là 8, ta có số 8. * Số 9: - YCHS quan sát tranh và TLCH: + Có tất cả mấy chiếc ô tô? + Thế cô có bao nhiêu chấm tròn? - GVNX, chiếu số 9. Để biểu thị cho các đồ vật có số lượng là 9, ta có số 9.</p>	<p>- HS nhận xét. - HS lắng nghe - HS lắng nghe. - HS đọc. - HS trả lời. + Có 8 máy bay + Có 8 chấm tròn. - HS nhận xét - HS quan sát. - HS trả lời: + Có 9 chiếc ô tô + 9 chấm tròn - HS lắng nghe.</p>	
	<p>* Nhận biết số 7, 8, 9. MT: HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về các số 4,5,6.</p>	<p>- YC HS lấy trong bộ ĐD + 7 que tính + 8 hình vuông + 9 hình tam giác - YCHS lấy số biểu thị gắn vào thanh gài theo yêu cầu: + 8 chiếc bút chì. + 9 chiếc cốc + 7 tiếng vỗ tay</p>	<p>- HS thao tác. - HS thao tác.</p>	<p>Bộ ĐD</p>

		- GV yêu cầu HS đọc lại các số 7, số 8, số 9.	- HS đọc lại.	
	b.2: Viết các số 7, 8, 9 <i>MT: HS viết được các số 7,8,9.</i>	* <i>Viết số 7</i> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết : - GV cho học sinh viết các số 7, 8, 9. * GV đưa ra một số trường hợp viết sai, viết ngược để nhắc nhở học sinh tránh những lỗi sai đó.	- Học sinh theo dõi và quan sát. - HS tập viết số 7, 8,9 vào bảng con.	Slide Bảng con
2'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	YC HS hát 1 bài.	HS hát.	
5'	3. Hoạt động thực hành, luyện tập: Bài 1: <i>MT: HS nhận biết được số lượng. Đọc, viết được các số 7,8,9.</i>	- GV nêu y/c BT 1 - Đề điền được số đúng vào ô trống con cần làm gì? - GV y/c Hs làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào ô trống này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - Đề đếm đúng và đủ số lượng đồ vật, con cần đếm như thế nào?	- HS nêu lại y/c - HS trả lời - HS làm bài vào VBT - HS quan sát + HS trình bày bài làm và TLCH - HSNX - HS quan sát - HS đổi vở kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra. HS sửa lỗi (nếu có) - HS trả lời	Slide BT 1 Vở BT
5'	Bài 2: <i>MT: Giúp HS lập được nhóm đồ vật với số tương ứng.</i>	- GV hướng dẫn HS làm mẫu + Quan sát hình đầu tiên có mấy hình tam giác? + 4 hình tam giác ghi số mấy?	+ HS trả lời + HS trả lời - HS làm bài.	Slide, thẻ số

		<ul style="list-style-type: none"> - GV cho học sinh làm phần còn lại qua các thao tác: + Đọc số ghi dưới mỗi hình, xác định số lượng hình cần lấy cho đúng với yêu cầu của bài. + Lấy số hình cho đủ số lượng, đếm kiểm tra lại + Chia sẻ sản phẩm với bạn, nói cho bạn nghe kết quả. - GV chốt đáp án đúng. - GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe 	
4'	<p>Bài 3: <i>MT: HS biết đếm từ 1 đến 9, nắm được thứ tự các số</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu y/c BT 3 - GV y/c Hs làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiếu bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào hình tròn này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - GV y/c HS đếm từ 1 đến 9, từ 9 về 1. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT - HS quan sát + HS trình bày bài làm và TLCH - HSNX - HS quan sát - HS đổi vở kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra. HS sửa lỗi (nếu có) - HS lắng nghe 	<p>Slide BT 3 Vở BT</p>
5'	<p>4. Hoạt động vận dụng Bài 4:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu. - GV y/c học sinh làm việc nhóm đôi: quan sát tranh, 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm đôi. 	<p>Slide, các nhóm đồ vật</p>

	<i>MT: HS thực hành trải nghiệm đếm số lượng đồ vật.</i>	nói cho bạn nghe số lượng đồ vật trong tranh. - GV y/c các nhóm lên chia sẻ trước lớp.	- Các nhóm lần lượt lên chia sẻ.	có số lượng là
2'	*Dặn dò:	- GV nhận xét. -GV chuẩn bị 1 số nhóm đồ vật trong lớp có số lượng là 7,8,9 và y/c HS đếm - Bài học hôm nay chúng ta biết thêm được điều gì? - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý.	- HS quan sát, lắng nghe - HS thực hiện	7,8,9

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

TUẦN: 2

Thứ năm ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN**BÀI 6: SỐ 0****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Bước đầu hiểu ý nghĩa của số 0.
- Đọc, viết số 0.
- Nhận biết vị trí số 0 trong dãy các số từ 0 đến 9.
- Phát triển các NL toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án ĐT, máy chiếu, phấn màu, bộ ĐD biểu diễn Toán, SGK Toán
- HS: Bộ ĐD Toán (các thẻ số từ 0 đến 9), SGK Toán, vở BT Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
3'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>* Mục tiêu:</i> <i>Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho học sinh</i>	- GV cho HS hát múa theo nhạc	- HS hát tập thể.	Nhạc
15'	2. Hoạt động hình thành kiến thức a. Giới thiệu bài: b. Chia sẻ và khám phá: b.1. Hình thành số 0 <i>*MT: HS nhận biết được số lượng, hình</i>	- Giới thiệu bài và ghi tên bài lên bảng - GV đưa tranh, y/c HS đếm số cá trong mỗi xô và đọc số tương ứng.	- HS nhắc lại tên bài - HS quan sát tranh, đếm và đọc số tương ứng - HS thực hiện	Phấn màu Slide BDD

	<i>thành biểu tượng về số 0. Biết cách đọc số 0</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV y/c HS lần lượt lấy ra các thẻ tương ứng với số cá của mỗi bạn mèo. - GV đưa tranh, y/c HS đếm số táo trong mỗi đĩa và đọc số tương ứng. - GV làm tương tự với chiếc lọ có 5 cái kẹo, một chiếc không có cái kẹo nào. - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi : « Tập tầm vông » - GV y/c HS đọc lại số 0. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh, đếm và đọc số tương ứng - HS thực hiện - HS chơi - HS đọc 	
	b.2. Viết số 0 <i>MT: HS viết được số 0</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết. + Số 0 cao 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 1 nét. Nét viết chữ số 0 là nét cong kín (chiều cao gấp đôi chiều rộng). + Nét cong kín có chiều cao gấp đôi chiều rộng. - GV y/c HS viết bảng con. - GV nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh theo dõi và quan sát. - HS viết bảng con - HS nhận xét. 	Slide Bảng con
2'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	YC HS hát 1 bài.	HS hát.	
5'	3. Hoạt động thực hành, luyện tập: Bài 1: <i>MT: HS nhận biết được số lượng. Đọc, viết được các số từ 0 đến 9</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu y/c BT 1 - GV y/c HS thảo luận nhóm 2, hỏi đáp theo từng tranh, 1 HS hỏi, 1 HS lấy số tương ứng - GV y/c các nhóm lên trình bày - GV y/c HS nhận xét - GV chốt đáp án đúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu lại y/c - HS thảo luận nhóm 2 - Các nhóm trình bày - HS nhận xét - HS quan sát 	Slide BT 1 Vở BT
4'	Bài 2: <i>MT: HS biết đếm từ 0 đến 9, từ 9 đến 0</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu y/c BT 2 - GV y/c Hs làm bài vào vở BT - GV chữa bài: 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT 	Slide BT 2 Vở BT

		<ul style="list-style-type: none"> + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào hình tròn này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát + HS trình bày bài làm và TLCH - HSNX - HS quan sát - HS đổi vở kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra. 	
		<ul style="list-style-type: none"> - GV y/c HS đếm từ 0 đến 9, từ 9 về 0. - Số 0 đứng trước số nào? 	<ul style="list-style-type: none"> HS sửa lỗi (nếu có) - HS lắng nghe - HS trả lời 	
5'	<p>4. Hoạt động vận dụng</p> <p>Bài 4:</p> <p><i>MT: HS nhận biết được số 0 trên các đồ vật trong cuộc sống</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu bài tập - GV y/c HS làm bài theo cặp. - GV yêu cầu học sinh kể tên các đồ vật có số 0 mà em biết xung quanh mình. - Người ta dùng số 0 trong các tình huống trên để biểu diễn điều gì? - GV nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS tìm số 0 ở các đồ vật trong bài 3 rồi nói cho bạn nghe rồi đổi vai. - HS kể: số 0 trên quạt điện, số 0 trên máy tính, số 0 trong bộ đồ dùng học toán. - HS trả lời 	Slide
2'	*Dặn dò:	<ul style="list-style-type: none"> - Bài học hôm nay chúng ta biết thêm được điều gì? - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS trả lời - HS trả lời 	

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 2

Thứ sáu ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**SINH HOẠT LỚP****BÀI: HÁT VỀ TÌNH BẠN****ATGT: Bài 2: Đèn tín hiệu giao thông****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Sơ kết thi đua tuần 2 về các mặt: học tập, kỷ luật, vệ sinh nhằm phát huy ưu điểm khắc phục tồn tại. Triển khai công tác tuần 3
- HS hát được 1 số bài hát về tình bạn, biết yêu quý, đoàn kết với bạn bè.
- ATGT: HS nhận biết được các loại đèn giao thông và biết chấp hành tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Phát triển năng lực tự tin, giao tiếp, hợp tác.
- Yêu quý, đoàn kết với bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Giáo án điện tử, máy chiếu, phấn màu, bảng, đài, sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1, bảng tổng kết thi đua, cờ thi đua.
- HS: Sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
2'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho học sinh</i>	- GV cho HS hát múa theo nhạc bài: Đi học	- HS hát tập thể.	Slide
1'	2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Giới thiệu bài <i>Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Slide
7'	3. Luyện tập, thực hành. 3.1. Hoạt động 1: Sơ kết thi đua tuần 2	- Giáo viên nhận xét, đánh giá chung về tình hình học tập và rèn luyện của lớp trong tuần qua:	- HS lắng nghe	Bảng tổng kết thi đua

	<p><i>* Mục tiêu: HS tự đánh giá được những ưu, khuyết điểm của bản thân và tập thể về các mặt trong tuần 2 và cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu để tiến bộ hơn trong tuần 3</i></p>	<p>+ Về nề nếp + Về học tập + Về các hoạt động khác - GV tuyên dương cá nhân, tập thể có thành tích tốt và có sự tiến bộ trong tuần. - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. - GV y/c HS tự đưa ra giải pháp để phát huy ưu điểm và bổ sung những việc còn chưa làm được.</p>	<p>- HS lắng nghe - HS lắng nghe - Học sinh phát biểu cá nhân. Các bạn khác bổ sung</p>	
7'	<p>3.2. Hoạt động 2: Phương hướng và nhiệm vụ tuần 3 <i>* Mục tiêu: HS nắm được các công việc cần thực hiện trong tuần tới và các biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch</i></p>	<p>- GV nêu các công việc cần thực hiện trong tuần 1. Duy trì nề nếp của lớp. Phần đầu đứng đầu thi đua trong tuần. 2. Tiếp tục thi đua học tốt. 3. Hoàn thành các cuộc thi do nhà trường phát động. 4. 5. - GV y/c HS nêu các biện pháp để thực hiện kế hoạch - GV kết luận các biện pháp</p>	<p>- HS lắng nghe - HS nêu - HS lắng nghe</p>	Bảng kế hoạch
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS múa hát	- HS múa hát	Slide
7'	<p>3. Hoạt động 3: Hát về tình bạn <i>* Mục tiêu:</i> - HS hát được 1 số bài hát về tình bạn, biết yêu quý, đoàn kết với bạn bè. - Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác</p>	<p>- GV y/c HS nêu tên một số bài hát về chủ đề tình bạn mà em biết. - Gợi ý: Chào người bạn mới đến (Sáng tác: Lương Bằng Vinh), Tình bạn tuổi thơ (Sáng tác: Kiều Hồng Phượng, Nguyễn Quốc Việt).. - GV cho HS xem 1 số bài hát có chủ đề về tình bạn. - GV nhắc HS biểu diễn 1 bài hát có chủ đề về tình bạn mà em thích nhất, quay video và gửi về cho GVCN - GV khai thác:</p>	<p>- HS nêu tên các bài hát - HS lắng nghe - HS lắng nghe</p>	Slide

		<ul style="list-style-type: none"> + Nếu không có bạn bè, em cảm thấy như thế nào? + Để được các bạn yêu quý em cần làm gì? - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe 	
7'	3.4. Hoạt động 4: ATGT: Đèn tín hiệu giao thông <i>* Mục tiêu:</i> <i>HS nhận biết được các loại đèn giao thông và biết chấp hành tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát 4 tranh SGK trang 8, 3 tranh trang 9 + Em thấy có mấy loại đèn giao thông? Mỗi đèn có màu gì? + Khi gặp đèn xanh (đỏ, vàng) em cần làm gì? - Gọi HS trả lời - GV nhận xét và kết luận - GV giới thiệu thêm về đèn dành cho người đi bộ và đèn ở nơi giao nhau với đường sắt. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh - HS trả lời - HS lắng nghe - HS lắng nghe 	Tài liệu ATGT
2'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: Qua bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học. - GV yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng cho tiết học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe - HS lắng nghe 	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....